



Truyền dạy cho lớp trẻ để giữ gìn nhạc truyền thống ngũ âm

Bảo tồn văn hóa nhạc ngũ âm của người Khmer

Bài và ảnh: TRẦN TRỌNG TRIẾT

Nhạc ngũ âm là loại hình nghệ thuật truyền thống, mang tính chất tiêu biểu, thường xuất hiện vào các dịp lễ hội lớn ở chùa và gia đình người Khmer trong các phum, sóc khi có đám tiệc. Dàn nhạc ngũ âm được tổng hợp từ 5 loại chất liệu, gồm: đồng, sắt, gỗ, da và hơi tạo ra 5 âm sắc khác nhau; cấu tạo thành 9 loại nhạc khí, như: đàn thuyền (Rô-Niết-ek, Rô-Niết-thung), bộ trống (Kha so-som-phô, Sakho-thôm), đàn cò và bộ trống Sa dăm, bộ cồng lớn và nhỏ (Pét-Kuong-Thôn, Rô-Niết-Đek), đàn Tà-Khê, đàn Khum, kèn Srô-lây (2 loại Srô-lây-Tôck (kèn nhỏ) và Srô-lây-thung (kèn lớn)). Âm bổng của nhạc khí làm từ đồng, sắt; âm trầm làm từ gỗ và tre, khi thổi lên tạo thành một

Dàn nhạc ngũ âm của người Khmer Bảy Núi, tỉnh An Giang thường được sử dụng vào các ngày lễ lớn, như: Chol Chnam Thmay, Sen Dolta... và được xem là "linh hồn" trong đời sống văn hóa độc đáo không thể thiếu của người Khmer.

bản nhạc giao hòa vô cùng độc đáo.

Toàn vùng Bảy Núi có khoảng 60 ngôi chùa Khmer. Xưa kia, mỗi chùa đều có một dàn nhạc ngũ âm, thậm chí có chùa trang bị cả hai dàn nhạc. Song, với nhiều lí do khách quan, số chùa còn giữ được dàn nhạc ngũ âm khá khiêm tốn, nghệ nhân tham gia ngày càng thưa dần. Hòa thượng Châu Ty, sãi cả chùa Soài So, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn cho hay, nguyên nhân chính là khó đào tạo được lớp trẻ kế thừa, còn nghệ nhân lớn tuổi phải lo chuyện làm ăn, có người rời địa phương đi đã rất lâu.

Theo các vị sư sãi, à cha và đồng bào Khmer, nhạc ngũ âm ở Bảy Núi có nguy cơ mai một do đồ đạc sử dụng quá cũ nên bị hư hỏng, muốn thay thế phải tốn nhiều chi phí. Việc học cũng đòi hỏi thời gian dài mới biết và mới có thể chơi được hết các loại nhạc cụ. "Phong trào tân nhạc nở rộ, gia đình ít ai để ý nhạc ngũ âm, chỉ có nhà chùa mới tổ chức" - Hòa thượng Châu Sơn Hy, sãi cả chùa Sà Lôn ấp Sà Lôn, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn cho biết. Tuổi trẻ trong phum, sóc bây giờ ít người biết tường tích, các bạn trẻ

Nguyễn Khuyến

(Tiếp theo trang 47)

Ở bài *Trông núi Đọi*, Nguyễn Khuyến chủ yếu miêu tả cảnh yên bình của trời mây song nước. Đến bài *Nhớ núi Đọi - I* là những suy tư về thời cuộc bể dâu. Thấy phong cảnh chùa chiến biến đổi mà lòng dạ ông chẳng khuây, thấy tấm bia báo tháp Sùng Thiện Diên Linh bị giặc Minh hủy hoại hàng trăm năm trước mòn theo thời gian, ông nghĩ mà đau xót. Chỉ có thiên nhiên là vô tình, chẳng để tâm, để ý như dòng nước vẫn vô tư chảy qua tháng năm. Theo chúng tôi, có lẽ hay nhất trong ba bài thơ trên là bài *Nhớ Đọi Sơn - II*: Ở đây hình bóng Nho giáo không còn, Phật giáo thì sắc sắc, không không, như ảo ảnh lẩn trong và chìm đi, tan biến dần vào thiên nhiên yên bình, vĩnh cửu: “*Sư nghèo một giường lẩn cùng mây với khói*” (Sư cụ nằm chung với khói mây).

Nền chủ đạo trong bức tranh thơ này là cuộc sống bình yên nơi thôn dã: “*Hữu khách tang gia lập đái thuyền. Dã lão vi tri chung hưởng ngộ. Phóng ngư son lộc ngoại tùng miên*” (Ở giữa bãi có khách đứng đang chờ thuyền. Ông già quê chưa biết chuông giờ ngoại đã khuya, còn thả trâu chân núi, nằm ngủ dưới cây thông). Ở đây, Nguyễn Khuyến miêu tả hình ảnh lão mục (ông lão chăn trâu), bỏ mặc trâu trên nội cỏ, ngủ dưới gốc cây thông, trong tiếng chuông chùa, dưới chân núi Đọi. Đó là cuộc sống an nhiên, sơ giản mà Nguyễn Khuyến muốn có được để vui đi nổi sầu đau thời thế, lúc xã hội Việt Nam “*cuối mùa quân chủ, đầu mùa thực dân*”.

Phật tử, chùa Thnok ở xã An Cư, huyện Tịnh Biên và chùa Thom Mít xã Vĩnh Trung, huyện Tịnh Biên cũng thành lập đội nhạc ngũ âm và hoạt động đều đặn. Tại Chùa Kal Pu Ruk ở thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn mới đây đã ra mắt dàn nhạc ngũ âm, biểu diễn phục vụ cho các đoàn tham quan, nghiên cứu.

Được thiết kế tinh xảo bởi nguyên liệu từ các loại cây có sẵn trong phum, sóc (như: thốt nốt, tre, các loại cây quý); từ kim loại (như: đồng, sắt); từ da các loại động vật... nhạc ngũ âm ví như sản phẩm tổng hòa của tự nhiên, sinh ra những âm thanh của trời đất. Tiếng trống bập bùng trỗi lên, âm vang chủ đạo làm thay đổi hẳn không khí lễ hội, cuốn hút mọi lứa tuổi. Độc đáo hơn, trong những dịp lễ hội hay mừng năm mới, nhạc ngũ âm biểu diễn đi kèm với loại hình di kê, dù kê và các điệu múa dân gian Khmer. Sự kết hợp giữa màu sắc, âm thanh, điệu múa tạo nên một không gian nghệ thuật đặc sắc.

Trái qua những thăng trầm, ngày nay, từ những lễ hội quan trọng trong Phật giáo Nam tông cho đến các lễ hội quan trọng gắn liền với đời sống sinh hoạt xã hội, dàn nhạc ngũ âm vẫn là “linh hồn” thể hiện những khát khao trong đời sống tinh thần của người Khmer ở vùng Bảy Núi - An Giang. ■

thích tân nhạc nhiều hơn - không như những người cao niên, có chút am hiểu cội nguồn.

Trên địa bàn huyện Tri Tôn, có chùa Thnôt Chrôm ở ấp Phước Long, xã Ô Lâm còn giữ dàn nhạc ngũ âm lâu đời, với những nghệ nhân đều là nhà nông. Các vị sư sãi và à cha tại đây chịu khó chăm lo, gây dựng phong trào, góp phần giữ gìn và phát huy loại hình nghệ thuật truyền thống độc đáo này.

Tuy nhiên, hoạt động của đội chỉ diễn ra khi có lễ hội lớn là chính. Sau nhiều nỗ lực, nhà chùa đã tập hợp được một số em học sinh, huấn luyện thêm một đội trẻ chơi rất bài bản, có thể sánh vai với nghệ nhân. Nhận thấy việc giữ gìn nhạc ngũ âm là việc làm cần thiết, một số trường học bước đầu kết hợp với nhà chùa tổ chức huấn luyện, dạy chủ yếu trong dịp hè cho trẻ em bản địa. Nhiều địa phương ở huyện Tri Tôn và Tịnh Biên còn xây dựng đội văn nghệ Khmer để những giá trị này không bị thời gian cuốn đi.

Được sự hỗ trợ của Sở VH-TTDL An Giang, chùa Tà Ngáo ở ấp Phú Tâm, xã An Phú, huyện Tịnh Biên đã được trang bị dàn nhạc ngũ âm và đích thân thượng tọa Chau Siêng dốc sức chăm lo hoạt động, phục hồi loại hình nghệ thuật truyền thống này trước nguy cơ mai một. Bên cạnh đó, với sự phát tâm cúng dường của

